

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI TỐT NGHIỆP
HỆ CAO ĐẲNG KHÓA XIII - NIÊN KHÓA 2020-2023**

(Kỳ thi ngày 17 tháng 2 năm 2023)

MÔN THI: LÝ THUYẾT NGHỀ

PHÒNG THI SỐ 1 - XUẤT 1

THỜI GIAN: 7h30 đến 9h00

Stt	Mã số HSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp
1	2032010464	Hoàng Nguyễn Văn Anh	17/6/2002	C13KS2
2	2032010237	Phạm Thị Phương Anh	1/11/2002	C13KS3
3	2032010277	Trần Thị Ngọc Ánh	19/7/2002	C13KS4
4	2032010238	Lê Quốc Bảo	27/10/1999	C13KS3
5	2032010239	Hồ Thị Thanh Bình	8/4/2002	C13KS3
6	2032010161	Huỳnh Văn Bột	20/6/2002	C13KS1
7	2032010278	Trương Thành Công	2/6/2002	C13KS4
8	2032010409	Lê Thị Kim Cúc	20/2/2002	C13KS4
9	2032010279	Lê Hữu Nhật Cường	9/7/2002	C13KS4
10	2032010201	Nguyễn Như Tuấn Đạt	19/2/2002	C13KS2
11	2032060342	Lê Văn Đạt	27/8/2002	C13NH
12	2032010162	Lê Văn Doanh	11/11/2002	C13KS1
13	2032010204	Hoàng Dưỡng Trần Duy	4/9/2002	C13KS2
14	2032010241	Lê Thị Mỹ Duyên	10/4/2002	C13KS1
15	2032010467	Trần Thị Kỳ Duyên	17/9/2002	C13KS3
16	2032010242	Trần Thị Mỹ Duyên	20/3/2002	C13KS5
17	2032010465	Hà Thị Thùy Giang	18/11/2002	C13KS2
18	2032010206	Tổng Thị Diệu Hà	23/1/2002	C13KS2
19	2032010243	Hồ Thị Thu Hằng	25/4/2002	C13KS3
20	2032010281	Trần Thị Thu Hằng	25/1/2001	C13KS4
21	2032010244	Lê Thị Minh Hạnh	15/10/2002	C13KS3

Stt	Mã số HSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp
22	2032010282	Trương Thị Mỹ Hạnh	17/4/2002	C13KS4
23	2032010283	Trần Phụng Hậu	29/11/2000	C13KS4
24	2032010438	Hoàng Thị Thanh Hiếu	26/6/2002	C13KS1
25	2032010210	Trương Minh Hiếu	22/10/2002	C13KS2
26	2032010245	Võ Trung Hiếu	22/6/2002	C13KS3
27	2032010165	Dương Thanh Hoá	23/2/2002	C13KS1
28	2032010246	Trần Thị Thu Hoài	23/3/2002	C13KS3
29	2032010247	Dương Thị Mỹ Hoàng	20/2/2000	C13KS3
30	2032010441	Phan Văn Nhật Hoàng	31/7/2002	C13KS4

LẬP BẢNG

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Nguyễn Hoàng Nga My



Trần Thị Bạch Mai

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG





Hồ Thị Thúy Nga

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI TỐT NGHIỆP
HỆ CAO ĐẲNG KHÓA XIII - NIÊN KHÓA 2020-2023**

(Kỳ thi ngày 17 tháng 2 năm 2023)

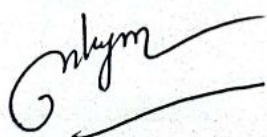
MÔN THI: LÝ THUYẾT NGHỀ

PHÒNG THI SỐ 2 - XUẤT 1

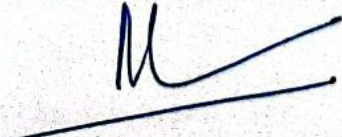
THỜI GIAN: 7h30 đến 9h00

Stt	Mã số HSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp
1	2032010248	Lê Gia	Hoàng	17/2/2001	C13KS5
2	2032010214	Nguyễn Sỹ	Hùng	5/9/2000	C13KS5
3	2032060343	Trần Gia	Hưng	23/4/2002	C13NH
4	2032010462	Nguyễn Thị Diễm	Hương	24/4/2002	C13KS3
5	2032010285	Nguyễn Thị Lan	Hương	4/3/2002	C13KS4
6	2032010426	Trần Văn	Hương	20/7/2002	C13KS5
7	2032030382	Võ Yên	Hương	16/2/2000	C13KS5
8	2032060344	Hà Thị Thu	Hương	27/10/2001	C13NH
9	2032010411	Bùi Văn	Huy	7/4/2001	C13KS3
10	2032010286	Phạm Đức	Huy	23/2/2001	C13KS4
11	2032060345	Hồ Văn	Huy	11/7/2002	C13NH
12	2032010168	Trần Thị Diệu	Huyền	3/2/2002	C13KS1
13	2032010249	Bùi Trương Thị Thu	Huyền	9/8/2002	C13KS3
14	2032010169	Trần Thị Thanh	Huyền	16/11/2002	C13KS5
15	2032060350	Tôn Thất Vĩnh	Khang	3/11/2001	C13NH
16	2032010287	Lê Ngọc	Khánh	5/12/2000	C13KS5
17	2032010250	Nguyễn Thị Tú	Lan	19/3/2001	C13KS3
18	2032010172	Trần Thị	Liếp	19/8/2002	C13KS5
19	2032010173	Trần Thị Mỹ	Linh	3/2/2002	C13KS1
20	2032010406	Châu Thị Khánh	Linh	17/4/2002	C13KS3

LẬP BẢNG



TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ HIỆN TRƯỞNG



DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI TỐT NGHIỆP
HỆ CAO ĐẲNG KHÓA XIII - NIÊN KHÓA 2020-2023

(Kỳ thi ngày 17 tháng 2 năm 2023)

MÔN THI: LÝ THUYẾT NGHỀ

PHÒNG THI SỐ 3 - XUẤT 1

THỜI GIAN: 7h30 đến 9h00

Stt	Mã số HSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp
1	2032010174	Trần Thị	Loan	20/1/2000	C13KS1
2	2032010218	Lê Khánh	Lưu	9/11/2002	C13KS2
3	2032010289	Phan Thị Kiều	Mi	1/5/2001	C13KS4
4	2032010219	Nguyễn Thị	Mi	25/4/2002	C13KS5
5	2032010220	Võ Thị Hoài	My	7/7/2002	C13KS5
6	2032010177	Quách Thị	Nga	26/1/2002	C13KS1
7	2032010256	Lê Thị Thanh	Nga	13/2/2002	C13KS3
8	2032010290	Trần Thị	Nga	23/7/2002	C13KS4
9	2032010255	Chế Thị Hằng	Nga	1/3/2002	C13KS5
10	2032010178	Nguyễn Thị Thu	Ngân	21/8/2001	C13KS1
11	2032010257	Nguyễn Thị Thu	Ngân	25/9/2002	C13KS5
12	2032010291	Hồ Thủy Ngọc	Ngân	22/6/2001	C13KS5
13	2032010258	Phạm Thị Bích	Ngọc	22/1/2001	C13KS3
14	2032010222	Đặng Thị Như	Nguyễn	10/2/2002	C13KS2
15	2032010223	Trần Thị Hoài	Nhã	13/1/2002	C13KS2
16	2032010224	Hồ Thị Thảo	Nhi	16/1/2002	C13KS2
17	2032010225	Phạm Thị Khánh	Nhi	19/12/2002	C13KS2
18	2032010292	Mai Viết Hoàng	Nhi	24/9/2002	C13KS4
19	2032010261	Phạm Thị Quỳnh	Như	8/11/1998	C13KS3
20	2032010293	Phan Thị Hồng	Nhung	26/4/2002	C13KS4

LẬP BẢNG

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

Nguyễn Hoàng Nga My

Trần Thị Bạch Mai

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Hồ Thị Thúy Nga

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI TỐT NGHIỆP
HỆ CAO ĐẲNG KHÓA XIII - NIÊN KHÓA 2020-2023**

(Kỳ thi ngày 17 tháng 2 năm 2023)

MÔN THI: LÝ THUYẾT NGHỀ

PHÒNG THI SỐ 1 - XUẤT 2

THỜI GIAN: 9h30 đến 11h00

Stt	Mã số HSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp
1	2032010294	Võ Thị Kiều Oanh	3/10/2001	C13KS4
2	2032010184	Nguyễn Văn Phúc	3/4/2002	C13KS2
3	2032060353	Nguyễn Thị Hồng Phúc	17/4/2001	C13NH
4	2032010296	Nguyễn Thị Kim Phụng	8/3/2000	C13KS5
5	2032010264	Nguyễn Thị Mỹ Phương	7/10/2002	C13KS3
6	2032010298	Lê Đặng Thị Phú Quý	12/12/2002	C13KS4
7	2032010265	Cao Thị Như Quỳnh	25/9/2002	C13KS3
8	2032010266	Trần Thị Thanh Tâm	22/3/2001	C13KS3
9	2032010440	Cao Thị Thanh Tâm	6/6/2002	C13KS3
10	2032010300	Lê Mai Ngọc Tâm	8/4/2001	C13KS5
11	2032010187	Phan Hữu Tân	24/10/2002	C13KS1
12	2032010188	Văn Vũ Thanh Thanh	27/2/2001	C13KS1
13	2032060355	Vưu Đức Thành	4/10/2002	C13NH
14	2032060354	Nguyễn Công Thành	25/12/2002	C13NH
15	2032010189	Nguyễn Thị Phương Thảo	8/8/1999	C13KS1
16	2032010435	Nguyễn Thị Thảo	7/8/1997	C13KS4
17	2032060356	Lê Thị Phương Thảo	16/04/2002	C13NH
18	2032010303	Nguyễn Thị Anh Thi	8/5/2001	C13KS4
19	2032010305	Lê Thị Lệ Thu	20/6/2002	C13KS4
20	2032010306	Hà Thị Minh Thư	14/11/2001	C13KS4
21	2032060476	Lê Trí Thường	20/2/2002	C13NH
22	2032010230	Hồ Thị Thanh Thủy	28/12/2001	C13KS2
23	2032010192	Nguyễn Văn Tình	23/3/2001	C13KS1

Stt	Mã số HSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp
24	2032010193	Hồ Thị Quỳnh Trang	23/5/2002	C13KS1
25	2032010437	Lê Thị Huyền Trang	29/10/2002	C13KS5
26	2032060358	Hoàng Gia Triền	29/11/2001	C13NH
27	2032010231	Trần Thị Tú Trinh	9/12/2001	C13KS5
28	2032010271	Phạm Thị Huyền Trinh	25/1/2002	C13KS5
29	2032060359	Nguyễn Lê Xuân Trung	27/9/2001	C13NH
30	2032010232	Huỳnh Khánh Tùng	8/6/2001	C13KS2

LẬP BẢNG



Nguyễn Hoàng Nga My

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Trần Thị Bạch Mai

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Hồ Thị Thúy Nga



**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI TỐT NGHIỆP
HỆ CAO ĐẲNG KHÓA XIII - NIÊN KHÓA 2020-2023**

(Kỳ thi ngày 17 tháng 2 năm 2023)

MÔN THI: LÝ THUYẾT NGHỀ

PHÒNG THI SỐ 2 - XUẤT 2

THỜI GIAN: 9h30 đến 11h00

Stt	Mã số HSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp
1	2032030369	Nguyễn Thị Kim Anh	2/1/2000	C13TA
2	2032030372	Lê Thị Kim Chi	10/9/2002	C13TA
3	2032030373	Trần Duy Thành Đạt	20/12/2001	C13TA
4	2032030374	Nguyễn Đức Du	14/9/2000	C13TA
5	2032030377	Trần Thị Thu Hào	18/7/2000	C13TA
6	2032030378	Phan Thị Hồng	13/2/2001	C13TA
7	2032030379	Nguyễn Thanh Huân	26/6/2002	C13TA
8	2032030380	Lê Nguyễn Đăng Vĩnh Hưng	23/9/2000	C13TA
9	2032030383	Phan Nhật Huy	16/6/2000	C13TA
10	2032030384	Cao Thị Huyền	8/3/2001	C13TA
11	2032030385	Nguyễn Thị Mỹ Linh	6/3/1999	C13TA
12	2032030386	Lê Thị Ly Ly	26/9/2002	C13TA
13	2032030387	Trần Thị Quỳnh Nhi	26/12/2002	C13TA
14	2032030389	Ngô Thị Me Ri	20/11/1999	C13TA
15	2032030392	Trần Phương Thành	27/9/2002	C13TA
16	2032030393	Bùi Thị Thu	9/10/2002	C13TA
17	2032030394	Hồ Thị Mộng Trinh	21/2/1999	C13TA
18	2032030397	Nguyễn Ngọc Vinh	10/11/1998	C13TA
19	2032030398	Phạm Thị Bảo Vy	18/3/2000	C13TA
20	2032030400	Nguyễn Trần Hải Yến	23/1/2002	C13TA
21	2032030497	Võ Thị Kim Loan	4/6/2000	C13TA

LẬP BẢNG

Nguyễn Hoàng Nga My

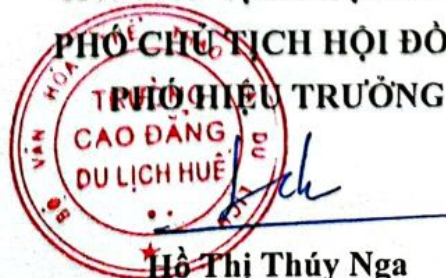
TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

Trần Thị Bạch Mai

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Hồ Thị Thúy Nga

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI TỐT NGHIỆP
HỆ CAO ĐẲNG KHÓA XIII - NIÊN KHÓA 2020-2023**

(Kỳ thi ngày 17 tháng 2 năm 2023)

MÔN THI: LÝ THUYẾT NGHỀ

PHÒNG THI SỐ 3 - XUẤT 2

THỜI GIAN: 9h30 đến 11h00

Stt	Mã số HSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp
1	2032010274	Trần Văn Tùng	31/3/1998	C13KS3
2	2032010410	Nguyễn Hữu Cát Tường	26/6/2001	C13KS3
3	2032010275	Nguyễn Thị Tuyết Vi	14/5/2002	C13KS5
4	2032010309	Hồ Thị Cẩm Vui	12/12/2001	C13KS4
5	2032010310	Đặng Thị Ý	4/11/2002	C13KS4
6	2032010197	Phạm Thị Yên	25/10/2002	C13KS1
7	1632070060	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	14/11/1998	C9KS1
8	1831040514	Nguyễn Hà Xuân Ánh	28/06/2000	C11LH
9	1731040426	Trần Tiến Đạt	10/04/1999	C11LH
10	1831040522	Huỳnh Thị Kiều Ly	20/11/2000	C11LH
11	1931030467	Huyền Tôn Nữ Thảo Nguyên	09/08/2001	C12KS2
12	1931030426	Nguyễn Quỳnh Nhi	05/06/2001	C12KS2
13	1932010127	Nguyễn Quốc Bảo Chân	12/01/1999	C12KS3
14	1932010176	Nguyễn Quốc Đạt	25/08/2001	C12KS5
15	1932010186	Đặng Ngọc Thảo Nguyên	12/05/2000	C12KS5
16	1931040491	Hoàng Trung Đức	27/12/2001	C12LH2
17	1931040505	Phan Thị Như Linh	13/06/2001	C12HD1

LẬP BẢNG

Nguyễn Hoàng Nga My

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ

Trần Thị Bạch Mai

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Hồ Thị Thúy Nga

Được quét bằng CamScanner